TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ	*TN, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nông Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm BV, thị trấn TN, huyện TN, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm BV, thị trấn TN, huyện TN, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nông Thị T và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị N A, sinh ngày 08/01/2015 cho anh Hoàng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hoàng Thị N A đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoàng Thị H A, sinh ngày 08/01/2015 cho chị Nông Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hoàng Thị H A đủ 18 tuổi, chị T, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho

nhau. Chị T, anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị T, anh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T, chị T trong việc thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

- ***Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số AB/2014/0000523 ngày 25 tháng 12 năm 2018. Chị T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- CC THA DS huyện;
- UBND xã TL, huyện HA;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim